

## 20. Chúa Giêsu và Chúa Cha là một

Giăng 10: 22-42  
Tin Mừng Theo Giăng

Hai tháng đã trôi qua kể từ khi Chúa Giêsu nói về chính Ngài là Người chăn chiên nhân lành (Giăng 10: 1-21). Tông đồ Giăng hiện đưa ra một cuộc đối đầu khác giữa Chúa Giêsu và các nhà tôn trưởng Do Thái tại các tòa án đền thờ. Nó đã xảy ra tại Lễ khánh thành hoặc Hanukah (câu 22). Lễ hội này không có nguồn gốc từ Kinh thánh nhưng xảy ra trong những năm giao thoa giữa Cựu Ước và Tân Ước vào năm 164 trước Công nguyên. Lễ khánh thành (Hanukah) được đặt tên như vậy vì nó kỷ niệm thời gian tái thiết của Đền thờ được gọi là Lễ hội ánh sáng, được tổ chức vào mùa đông.

<sup>22</sup> Tại thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh Thành đền thờ. Bây giờ là mùa đông; <sup>23</sup> Đức Chúa Giêsu đi dạo trong đền thờ, dưới hiên cửa Sa-lô-môn. <sup>24</sup> Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vợ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. <sup>25</sup> Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. <sup>26</sup> Nhưng các ngươi không tin ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên của ta. <sup>27</sup> Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. <sup>28</sup> Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. <sup>29</sup> Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. <sup>30</sup> Ta với Cha là một. <sup>31</sup> Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài <sup>32</sup> Đức Chúa Giêsu phán rằng: Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá ta? <sup>33</sup> Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. (Giăng 10:22-33).

### Chúa Giêsu có phải là Đấng Mê-si-a không?

Ở độ cao 2.500 feet so với mực nước biển Địa Trung Hải, tháng 12 là thời điểm lạnh trong năm ở Giê-ru-sa-lem. Mọi người Do Thái đều rất quen thuộc với việc Hanukah đang trong thời gian mùa đông, vì vậy tuyên bố có vẻ hơi dư thừa. Có thể là Giăng đề cập đến điều này vì lợi ích của dân ngoại, những người không quen thuộc với thời gian của Hanukah, hoặc có thể là Giăng muốn dựng cảnh bằng cách nói với chúng ta rằng trời lạnh. Nó thỉnh thoảng có tuyết ở Giê-ru-sa-lem trong những tháng mùa đông.

(Tôi đã từng có một trận đấu bóng tuyết trên Núi Ô-liu chỉ cách Núi Đền vài trăm thước!)

Hãy tưởng tượng các thiết lập cho cuộc đối đầu này. Bầu không khí tâm linh tối tăm, và có một hơi lạnh tinh thần lạnh lẽo trong không khí đối với Chúa Giêsu. Có khả năng cuộc tấn công mới này đã được phát động chống lại Chúa Giêsu sau khi Ngài dạy lớp Kinh thánh vào sáng sớm dưới mái nhà của Solomon Forge Colonnade (câu 23). Đấu trường này nằm ở phía đông của Núi Đền. Đó là một loạt các cột đứng hai mươi lăm khối (cao khoảng ba mươi tám feet) đều đặn hỗ trợ một mái nhà bảo vệ người dân khỏi mưa hoặc tuyết. Josephus, nhà sử học La Mã gốc Do Thái, nói với chúng ta rằng mỗi cây cột là của toàn bộ một viên đá và viên đá đó là đá cẩm thạch trắng. Những mái nhà được trang trí bằng gỗ tuyết tùng và chạm khắc tuyết đẹp.

Chúa Giêsu thường dạy dỗ dưới mái vòm đẹp đẽ này, và đây cũng là nơi mà người đàn ông ở Công Vụ Đẹp đến vui mừng khi được chữa lành sau khi Phi-ơ-rơ và Giăng cầu nguyện cho anh ta (Công Vụ

3: 8-11). Đâu trường này cũng là nơi các tín đồ đầu tiên gặp nhau sau Ngày Lễ Ngũ Tuần và sự xuất hiện của Thánh Linh trên các tín hữu mới (Công vụ 5:12).

Các nhà tôn trưởng Do Thái tụ tập quanh Chúa Giêsu như muốn chặn đường Ngài khi họ đối đầu với Ngài bằng câu hỏi, “Thầy để chúng tôi nghĩ vợ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. (câu 24).

Câu hỏi 1) Tại sao Chúa Giêsu sẽ tránh trả lời công khai câu hỏi này bằng một câu đơn giản có hoặc không?

Chúng ta không nên nghĩ rằng đây là một mong muốn đích thực để biết danh tính thực sự của Chúa Giêsu. Không, đây là mong muốn có đạn dục để bắt bẻ Ngài. Nếu họ có thể khiến Ngài nói rằng Ngài là Đấng Mê-si-a ở đó trong các Tòa án Đền thờ, sẽ có rất nhiều người Do Thái tôn giáo sẽ làm chứng cho những lời của Ngài và ném đá Ngài vì tội báng bổ. Nếu chỉ họ có thể khiến Ngài nói: "Ta là Thiên Chúa" thì mọi chuyện đã kết thúc. Đấng Mê-si-a đã tiết lộ danh tính của mình cho một vài người trong những cuộc gặp gỡ cụ thể. Chẳng hạn, Ngài đã nói với Nicodemus rằng Ngài là Con của Đấng từ trời xuống (Giăng 3: 13-14). Khi Chúa Giêsu trò chuyện với người phụ nữ Samari tại giếng ở Giăng, chương bốn, Người đàn bà thừa, “Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. ‘Đức Chúa Giêsu phán rằng: ‘Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó.’” (Giăng 4:25-26).

Khi Chúa Giêsu ở trong Đền tạm, Ngài tuyên bố rằng Ngài biết Thiên Chúa và đến từ Ngài và được Ngài sai đi. Vào thời điểm đó, họ cũng đã cố gắng chiếm lấy Ngài (Giăng 7: 29-30). Một lần nữa, trong chương tám của Phúc âm Giăng, ông nói, “**Trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta**”, sử dụng tên thiêng liêng mà Chúa dùng khi Ngài tỏ mình ra cho Môi-se (Giăng 8:58). Ngoài ra, trong các Tin Mừng khác, Chúa Giêsu tuyên bố rằng tiếp nhận Ngài là tiếp nhận Thiên Chúa (Ma-thi-ơ 10:40), rằng đón tiếp Ngài là đón tiếp Thiên Chúa (Mác 9:37), và đã thấy Ngài là đã thấy Thiên Chúa (Giăng 14: 9).

Một đứa trẻ đã từng vẽ một bức tranh, và mẹ cậu ta hỏi anh ta đang làm gì. Đứa trẻ nói, “Con đang vẽ một bức tranh về Chúa.” Người mẹ nói, “Đừng ngớ ngẩn. Con không thể vẽ một bức tranh về Chúa. Không ai biết Chúa trông như thế nào.” Đứa trẻ trả lời, “Ồ, chúng sẽ vào lúc con hoàn thành! Chúa Giêsu đã phán một cách có hiệu lực,” Nếu người muốn biết Chúa trông như thế nào, hãy nhìn Ta”.

Đức Chúa cẩn thận không nói công khai Ngài là ai, nhưng điều đó thể hiện rõ qua những việc mà Ngài đã làm và những tuyên bố gián tiếp của Ngài mà Ngài đã tự mình biết. Lấy ví dụ, thời gian khi Ngài tha thứ tội lỗi của người đàn ông bị liệt:

<sup>3</sup> Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng. <sup>4</sup> Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dòng giường người bại nằm xuống. <sup>5</sup> Đức Chúa Giêsu thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: “**Hỡi con ta, tội lỗi ngươi đã được tha.**” <sup>6</sup> Và, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thâm rằng: <sup>7</sup> Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! “**Ngoài một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng?**” <sup>8</sup> Đức Chúa Giêsu trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các người bàn luận trong lòng thế ấy? <sup>9</sup> Nay bảo

kẻ bại rằng: Tội người đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn? <sup>10</sup> Và, để cho các người biết **Con người ở thế gian có quyền tha tội**, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng: <sup>11</sup> Ta biếu người, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. <sup>12</sup> Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thế này. (Mác 2:3-12).

Hãy chú ý sự can đảm tuyệt vời của Chúa Giêsu trong đoạn Kinh thánh này. Ngài biết rằng các nhà giảng Luật đã ở đó, nhưng trong phiên điều trần đầy đủ của tất cả bọn họ, Ngài đã tha thứ cho người đàn ông tội lỗi và chữa lành cho anh ta, biết rằng điều đó sẽ mang lại sự đối đầu từ những người Do Thái tôn giáo.

C.S Lewis, trong cuốn sách của mình *Chỉ là Cơ đốc giáo*, có một vài suy nghĩ về đoạn dẫn trên:

Một phần của yêu cầu có xu hướng lướt qua chúng ta không được chú ý bởi vì chúng ta đã nghe nó thường xuyên đến mức chúng ta không còn thấy được mức độ. Ý của tôi là yêu cầu để tha thứ tội lỗi: bất kỳ tội lỗi nào. Bây giờ trừ khi người nói là Thiên Chúa, điều này thực sự rất vô lý như là truyện tranh. Tất cả chúng ta có thể hiểu làm thế nào một người đàn ông tha thứ cho hành vi phạm tội chống lại chính mình. Anh giẫm lên ngón chân của tôi, và tôi tha thứ cho anh, anh ăn cắp tiền của tôi và tôi tha thứ cho anh. Nhưng chúng ta nên làm gì với một người đàn ông, bản thân anh ta không bị lay chuyển và bất ngờ, người tuyên bố rằng anh ta đã tha thứ cho bạn vì đã giẫm lên ngón chân của những người đàn ông khác và ăn cắp tiền của những người đàn ông khác? Sự đại dột cực độ là mô tả tốt nhất mà chúng ta nên đưa ra cho hành vi của mình. Tuy nhiên, đây là những gì Chúa Giêsu đã làm. Ngài phán với mọi người rằng tội lỗi của họ đã được tha thứ và không bao giờ chờ đợi để hỏi ý kiến tất cả những người khác mà tội lỗi của họ chắc chắn đã bị tổn hại. Ngài cư xử không ngần ngại như thể Ngài là người chủ yếu bị xúc phạm trong tất cả các hành vi phạm tội. Điều này chỉ có ý nghĩa nếu Ngài thực sự là Thiên Chúa có luật lệ bị phá vỡ và tình yêu bị tổn thương trong mỗi tội lỗi. Trong miệng của bất kỳ người nói nào không phải là Thiên Chúa, những từ này sẽ ám chỉ những gì tôi chỉ có thể coi là một sự ngớ ngẩn và tự phụ không thể so sánh với bất kỳ nhân vật nào khác trong lịch sử.

Dĩ nhiên, khi chúng ta nghiên cứu Sách Giảng, có rất nhiều bằng chứng khác mà chúng ta sẽ khám phá ra nơi Chúa Giêsu nói rõ Ngài là ai và đang cố tình chọc giận người Do Thái bằng lời nói của Ngài, nhưng tại thời điểm này, Chúa đã không nói rõ ràng và công khai rằng Ngài là Đấng Mê-si-a. Chúng ta phải nhớ rằng người Do Thái đang tìm kiếm một vị vua chiến binh Mê-si-a để giải thoát họ khỏi sự cai trị của chế độ La Mã, và một vị cứu tinh khiêm nhường khỏi tội lỗi không nằm trong chương trình nghị sự của họ. Các nhà lãnh đạo Do Thái và người Pha-ri-si không thấy họ cần một vị cứu tinh khỏi tội lỗi. Chúa nói với họ rằng lý do mà họ không tin là họ không phải là chiên của Ngài. **“Nhưng các người không tin ta, vì các người chẳng phải là chiên của ta” (câu 26).**

Câu hỏi 2) Có phải mọi người trên hành tinh trái đất là con của Chúa không? Anh em nghĩ Chúa Giêsu có ý gì khi Ngài nói đến một số người không phải là con chiên của Ngài? Làm sao Chúa có thể nói rằng những người đang nghe không phải là con chiên của Ngài?

Lời kêu gọi đã đi ra toàn thế gian để ăn năn và tin vào Tin Mừng, nhưng có một số người cứng lòng và đã chọn cách từ chối một cách ngoan cố từ chối lời đề nghị của Chúa về sự tha thứ miễn phí cho tội lỗi của họ. Chúa biết trước ai sẽ trả lời vì Ngài biết tất cả mọi thứ, ngay cả những thứ nằm ngoài thời gian. Thật khó cho chúng ta để hiểu điều này, nhưng Thiên Chúa không ở trong giới hạn của thời gian như chúng ta. Ngài không bị giới hạn biết về những gì đã có trước đây hoặc những gì đang xảy ra trong hiện tại. Chủ quyền và sự ủng hộ của Chúa hoạt động ngay cả trong số những người không tin. Chủ quyền của Thiên Chúa không xóa bỏ trách nhiệm của họ đối với sự không tin của họ, và cũng không thỏa hiệp lời mời để tin, mà đi ra cho tất cả. Những người này đã từ chối chấp nhận rằng Chúa Giêsu là Đấng Mê-si-a đã đưa ra lựa chọn của họ về việc có nhận Chúa Giêsu hay không và thừa nhận Ngài là Đấng Cứu Thế. Quà tặng của cuộc sống vĩnh cửu được cung cấp miễn phí cho tất cả những người sẽ nghe và đáp lại lời kêu gọi:

Thánh Linh và vợ mới cùng nói: “Hãy đến!” Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: “Hãy đến!” Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không. (Khải Huyền 22:17).

Có ba giai đoạn cho hành động tin hoặc đặt niềm tin của một người vào Chúa Kitô mang lại niềm tin cứu rỗi. Trước hết, có nghe hoặc nghe tiếng gọi của Ngài; thứ hai, có sự thân mật với Ngài, tức là, Chúa biết họ, và thứ ba, có một lời kêu gọi theo sau Ngài. “**Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta**” (câu 27). Mỗi người trong chúng ta nên xem xét kỹ câu này và thành thật với chính mình, vì cuộc sống rất vĩnh cửu của chúng ta phụ thuộc vào điều đó. Có phải chúng ta đang tìm cách nghe Lời Chúa và đáp lại khi chúng ta nghe được? Có phải chúng ta ngày càng trở nên thân thiết hơn với Chúa qua Chúa Kitô? Có phải cuộc sống của chúng ta phản ánh niềm tin của chúng ta bằng cách đi bộ giống như cách Chúa Giêsu sống cuộc sống của Ngài, tức là, tìm cách mô hình hóa cuộc sống của chúng ta sau Ngài? Có phải chúng ta đang chọn làm môn đệ, người học hỏi? Nếu không, chúng ta có thành thật tin Lời của Ngài không?

### **Bảo đảm đời đời**

Khi chúng ta đặt trái tim mình không còn phục vụ bản thân mà trở thành tôi tớ của Chúa Giêsu, có một sự truyền đạt về cuộc sống thiêng liêng của Ngài cho chúng ta, đó là một món quà từ Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần đến với chúng ta, và chúng ta được sinh ra từ trên cao. Sứ đồ Phi-e-rô trình bày như thế này:

<sup>22</sup> Anh em đã vâng theo lẽ thật **làm sạch lòng mình**, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; <sup>23</sup> anh em **đã được lại sanh**, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. (1 Phi-e-rô 1:22-23).

Khi chúng ta thành tâm và đặt niềm tin hoàn toàn của chúng ta vào Chúa Giêsu, Ngài ban cho chúng ta món quà của sự sống đời đời:

<sup>28</sup> Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. <sup>29</sup> Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiêm đó, và chẳng ai cướp nổi chiêm đó khỏi tay Cha. <sup>30</sup> Ta với Cha là một. (Giăng 10:28-30).

Ngài đã không phán, “Nếu họ làm việc chăm chỉ để trở thành người tốt, Ta sẽ ban cho họ cuộc sống đời đời.” Thông điệp Tin mừng nói về một giao dịch thiêng liêng diễn ra khi những người tội lỗi tin vào Tin mừng, ăn năn tội lỗi và hướng về và đặt niềm tin của họ vào Chúa Kitô. Sự cứu rỗi là một món quà từ Thiên Chúa (Ê-phê-sô 2: 8-9). Thiên Chúa không cho đi và sau đó lấy lại. Nó không phụ thuộc vào công việc của chúng ta hoặc vào việc chúng ta thực hiện tốt những gì chúng ta đã nhận được. Chúng ta được ban cho sự sống đời đời từ Chúa Giêsu, nhưng mỗi người chúng ta cũng là một món quà từ Chúa Cha dành cho Chúa Giêsu, vì Chúa Kitô phán, **“Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiêm đó, và chẳng ai cướp nổi chiêm đó khỏi tay Cha”** (câu 29).

Có hai sự thật đẹp đẽ ở đây. 1) Thiên Chúa đã ban chúng ta cho Chúa Kitô, và chúng ta thuộc về Ngài. 2) Nếu chúng ta được tái sinh bởi Thánh Linh và thuộc về Chúa Kitô, Satan không thể làm gì để giành lại chúng ta. Chúa Giêsu phán, **“chẳng ai cướp nổi chiêm đó khỏi tay Cha”**. Vâng, chúng ta có thể bỏ đi và rơi vào tội lỗi, nhưng một đứa con của Chúa được tái sinh không còn muốn bỏ đi nữa. Ngài muốn làm hài lòng Người mà Ngài yêu quý. Đừng hiểu nhầm: chúng ta vẫn có thể phạm tội như những tín đồ, nhưng chúng ta không nên phạm tội! Chúng ta không bị ràng buộc với tội lỗi. Sức mạnh để vượt qua tội lỗi là trong tâm chúng ta nhờ Chúa Thánh Thần.

Khi chúng ta lớn lên trong Chúa Kitô, chúng ta được ban cho sức mạnh, ân sủng và quyền năng từ Thiên Chúa để vượt qua tội lỗi và cuộc sống của chính chúng ta. Edmund Hillary, người leo núi đầu tiên của đỉnh Everest, đã hiểu đúng khi nói: "Đó không phải là ngọn núi chúng ta chinh phục mà là chính chúng ta." Peter Đại đế của nước Nga được trích dẫn rằng: "Tôi đã có thể chinh phục một đế chế, nhưng tôi đã không thể chinh phục chính mình." Hugo Grotius, nhà luật học người Hà Lan và học giả nói: "Một người đàn ông không thể cai trị một quốc gia nếu anh ta không thể cai trị một thành phố, anh ta không thể cai trị một thành phố nếu anh ta không thể cai trị một gia đình, và anh ta không thể cai trị chính mình trừ khi những đam mê của anh ta phải tuân theo lý do." Nếu tôi rơi vào tội lỗi theo thói quen, Chúa có thể kỷ luật tôi và khiến cuộc sống của tôi trở nên khôn khổ đến mức tôi sẽ muốn quay lại với Ngài, vượt qua tội lỗi của mình và giành chiến thắng trước bản thân. Lời Chúa nói rõ ràng rằng Ngài có thể và kỷ luật chúng ta **“bởi vì Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu, Hễ ai mà Ngài nhận làm con, thì cho roi cho vọt.”** (Hê-bơ-rơ 12: 6). Vì vậy, câu hỏi trước mặt chúng ta là Ngài trừng phạt hay kỷ luật chúng ta như thế nào?

**Câu hỏi 3) Anh em đã trải nghiệm sức mạnh kỷ luật của Thiên Chúa để biến mình trở lại sau khi anh em rơi vào tội lỗi chưa? Điều gì khiến anh em quay trở lại với Ngài? Làm thế nào để Thiên Chúa sử dụng hậu quả tự nhiên của hành động của chúng ta để dạy chúng ta những bài học tâm linh?**

Chúng ta biết rằng Thiên Chúa không phải là tác giả của nỗi đau và sự đau khổ; tuy nhiên, khi chúng ta bị lôi kéo, cuốn theo và phạm tội, chúng ta xâm nhập vào lãnh thổ của kẻ thù. Điều này sẽ cảm thấy xa lạ với chúng ta như con cái của Thiên Chúa. Nếu chúng ta kiên trì phạm tội, chúng ta có thể mong đợi bụi phóng xạ tự nhiên sẽ xảy ra khi chúng ta mạo hiểm vào lãnh thổ của kẻ thù. Những gì chúng ta gieo, chúng ta cũng sẽ gặt (Galatians 6: 7). Thiên Chúa công nhận những hoàn cảnh của chúng ta để chúng ta học hỏi, nhưng trong việc học của chúng ta, Ngài có thể giữ gìn chúng ta.

Theo Chúa Giêsu trong đoạn dẫn của chúng ta hôm nay, không có sức mạnh nào trên trái đất có thể xé chúng ta hoặc cướp chúng ta khỏi tay Chúa. Ngài chưa bao giờ xé bỏ giấy khai sinh của Cơ

độc nhân! Lý do không một Cơ đốc nhân nào có thể bị cướp khỏi tay Cha là vì đó là Cha đã đặt Người ở đó. John Cotton đã từng viết, “Có thể là chúng ta tội lỗi; nhưng Thiên Chúa không yêu chúng ta vì lòng tốt của chúng ta, và Người cũng sẽ không bỏ chúng ta vì sự xấu xa của chúng ta.” Chúng ta có thể bỏ đi, nhưng nếu chúng ta thực sự được tái sinh và là một trong những đứa con của Ngài, Thiên Chúa có thể đưa chúng ta trở lại và sửa chữa con đường của chúng ta. Hạt giống của Chúa sẽ đến với mùa thu của Chúa! Nếu chúng ta tiếp tục trong tội lỗi mà không có cảm giác tội lỗi hay xáo trộn về đạo đức, thì chúng ta phải tự hỏi mình có bao giờ được tái sinh thực sự của Thần Linh hay không. Donald Grey Barhouse từng nói, “Chúng ta tin vào sự bảo đảm đời đời, nhưng chúng ta không tin vào giả định vĩnh cửu. Hãy để một người đàn ông tự kiểm tra chính mình.” Tông đồ Giăng, đã viết:

**Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn chẳng phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì tự giữ lấy mình, ma quỷ chẳng làm hại người được. (1 Giăng 5:18).**

### **Chúa Kitô đồng nhất với Chúa Cha**

Chúa không bao giờ là một người rút ra khỏi một cuộc chiến. Ngài là một người của một người. Chính cái mà họ đang tìm kiếm, Ngài đã ban cho họ bằng những lời của Ngài, “**Ta với Cha là một**” (câu 30). Khi Chúa Giêsu nói điều này, họ bắt đầu nhát đá để giết Ngài. Một lần nữa, chúng ta thấy sự can đảm của Chúa Kitô để nói lên sự thật với họ bất kể hậu quả những lời của Ngài. Các nhà tôn trưởng Do Thái đã sẵn sàng cho một cuộc đối đầu và đã sẵn sàng có những viên đá. Chúa Giêsu phán với họ rằng:

**“Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá ta?” Người Giu-đa trả lời rằng: “**Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi?**”, “**nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời.**” (Giăng 10:32-33).**

Khi họ buộc tội Chúa Giêsu tự xưng là Thiên Chúa, Chúa đã không sửa lỗi sai cho họ. Nếu Ngài chỉ là một tiên tri và không phải là Thiên Chúa, thì Ngài đã nói như vậy! Rốt cuộc, Ngài tự xưng là sự thật: **Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống (Giăng 14: 6)**. Một người tự nhận là hiện thân của sự thật sẽ không cho phép một sự hiểu lầm nghiêm trọng như vậy được tin về Ngài. Sau đó, sau khi bị đóng đinh và phục sinh, khi Chúa phục sinh xuất hiện với môn đệ Thomas, Ngài đã không sửa lỗi Thomas khi môn đệ quỳ xuống thờ phượng Chúa Giêsu, **“Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!” (Giăng 20:28)**. Nếu Chúa Giêsu không phải là Thiên Chúa, Ngài sẽ khiển trách Thomas vì một lời tuyên bố báng bổ như vậy. Thay vào đó, đoạn dẫn chỉ ra rằng Thomas cuối cùng đã hiểu Chúa Giêsu là ai khi Chúa mời Thomas đi kiểm tra vết thương của Ngài, để ngừng nghi ngờ và tin tưởng (Giăng 20: 26-29).

Nếu tôi hỏi anh em Kinh thánh chính là để tóm tắt đức tin Kitô giáo là gì, thì có lẽ anh em sẽ trích dẫn, **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.”(Giăng 3:16)**. Nếu anh em yêu cầu bất kỳ người Do Thái nào chọn Kinh thánh thần học quan trọng nhất trong Do Thái giáo, họ sẽ trích dẫn cho anh em, **“Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai.” (Phục truyền luật lệ 6: 4)**. Đó là lý do tại sao người Do Thái nhát đá để ném đá Ngài vì Chúa Giêsu đã nói rằng Ngài và Thiên Chúa là một (câu 30) trong chính các tòa án Đền thờ của Thiên Chúa.

Khi một người đang nói chuyện với người Do Thái về việc Chúa Giêsu là Đấng Mê-si-a, đây có thể là một trở ngại đáng kể đối với họ, vì họ tin rằng các Kitô hữu giữ niềm tin vào không chỉ một mà là ba vị thần. Kiểu suy nghĩ này là vô lý và báng bổ đối với tâm trí của một người Do Thái sùng đạo như nó phải dành cho một Cơ đốc nhân. Từ tiếng Hê-bơ-rơ được dịch với từ tiếng Anh *một* trong đoạn dẫn trên, Phục truyền luật lệ ký 6: 4, là từ *Echad*. Từ tiếng Hê-bơ-rơ này là một danh từ hợp nhất. Điều đó có nghĩa là nó là một danh từ thể hiện sự thống nhất, và bao gồm một số phần. Chúng ta thấy từ *Echad* được sử dụng để minh họa một người chồng và người vợ trở thành ***một*** thịt (Sáng thế ký 2: 4). Khi mười hai điệp viên được gửi đến vùng đất Canaan để do thám vùng đất này, họ muốn thể hiện sự hiệu quả của vùng đất, vì vậy họ đã cắt tại đó một nhánh nho có một chùm nho. Từ ***một chùm*** là từ ghép tiếng Do Thái *Echad*. Ngoài ra, trong Ezra 2:64, chúng ta được biết rằng ***“Toàn thể hội chúng tổng cộng là 42,360 người.”*** Từ ***toàn thể hội chúng*** là cùng một từ, *Echad*.

Khi Thiên Chúa muốn giao tiếp một và chỉ một, Ngài đã sử dụng một từ tiếng Do Thái khác, từ *Yachid*. Chúng ta tìm thấy từ này được sử dụng trong thử nghiệm của Áp-ra-ham: ***“Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a.”*** (Sáng thế ký 22: 2). Chỉ có một đứa con trai mà Chúa công nhận là người thừa kế những lời hứa của Áp-ra-ham, tức là, con trai ***duy nhất*** (Yachid) của ông là Isaac, đứa con của lời hứa thông qua Sarah, vợ của Áp-ra-ham.

Giăng, đã nói với chúng ta về việc Chúa Giêsu ngay từ đầu, ***“Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời”*** (Giăng 1: 2). Chúng ta có tìm thấy Thiên Chúa được nói đến ở số nhiều trong Sáng thế ký, chương một không? Đúng! Thần được đề cập như bay lơ lửng trên mặt nước (Sáng thế ký 1: 2) và sau đó một lần nữa trong câu 26: ***“Đức Chúa Trời phán rằng: ‘Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị’”*** (Sáng thế ký 1: 26). Từ được dịch sang tiếng Anh là *Thiên Chúa* là từ tiếng Do Thái *Elohim*, một danh từ số nhiều. Chính Chúa sống trong một cộng đồng hiệp nhất. Tôi đã sử dụng ví dụ trước khi có của một con người. Kinh thánh tuyên rằng mỗi chúng ta được tạo thành từ ba phần trong bản chất của chúng ta: tinh thần, linh hồn và thể xác (1Tê-sa-lô-ni-ca 5:23); mỗi người chúng ta là một, nhưng chúng ta có ba phần khác nhau về sự đồng nhất của chúng ta.

### **Sự phán xét của tất cả các sự phán xét**

Sau đó, Chúa Giêsu đã đáp lại nỗ lực ném đá của họ vào Ngài bằng cách đưa ra một đoạn Kinh thánh từ Sách Thi thiên.

<sup>34</sup> Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? <sup>35</sup> Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, <sup>36</sup> thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, có sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn? <sup>37</sup> Ví bằng ta không làm những việc của Cha ta, thì các ngươi chớ tin ta. <sup>38</sup> Còn nếu ta làm, thì, đầu các ngươi chẳng tin ta, hãy tin những việc ta, để các ngươi hiểu và biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha. <sup>39</sup> Chúng còn kiếm cách để bắt Ngài nữa; nhưng Ngài tránh khỏi tay họ. <sup>40</sup> Đoạn, Ngài lại sang bên kia sông Giô-đanh, đến nơi Giăng đã làm phép báp tem trước hết, và trú tại đó. <sup>41</sup> Có nhiều kẻ đến cùng Ngài, mà nói rằng: Giăng chưa làm một phép lạ nào, nhưng mọi điều Giăng đã nói về người này là thật. <sup>42</sup> Tại đó có nhiều người tin Ngài. (Giăng 10:34-42).

Đoạn dẫn mà Chúa Giê-su trích được tìm thấy trong Thi thiên 82 và nói về chính Thiên Chúa đến giữa các thẩm phán, những người nghĩ rằng chức vụ của họ là các vị thần:

<sup>1</sup> Đức Chúa Trời đứng trong hội Đức Chúa Trời; Ngài đoán xét giữa các thần. <sup>2</sup> Các người sẽ đoán xét chẳng công bình, Và tây vị kẻ ác cho đến chừng nào? <sup>3</sup> Hãy đoán xét kẻ khốn cùng và người mồ côi; Hãy xử công bình cho người buồn rầu và kẻ túng ngặt. <sup>4</sup> Khá cứu vớt kẻ khốn cùng và người thiếu thốn, Giải họ khỏi tay kẻ ác. <sup>5</sup> Chúng nó không biết chi, cũng chẳng hiểu chi; Chúng nó đi qua đi lại trong sự tối tăm: Các nền trái đất đều rung động. <sup>6</sup> Ta đã nói: Các người là thần, Hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao. <sup>7</sup> Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng. <sup>8</sup> Hỡi Đức Chúa Trời, hãy chỗi dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp. (Thi Thiên 82:1-8).

Nhà văn và người giảng Chuck Swindoll giúp chúng ta hiểu rõ hơn về những gì Chúa Kitô đang nói với những người chán chường không có niềm tin và các thẩm phán của Tòa công luận Y-sơ-ra-ên đứng trước mặt Ngài:

Người viết thánh thi nhắc nhở các ban phán xét được chỉ định của Y-sơ-ra-ên rằng họ giống như những vị thần trong Thẩm phán tối cao đã chỉ định họ cai trị thay cho Ngài; do đó, họ có trách nhiệm với Ngài. Chúa Giê-su xác định các thẩm phán không có giá trị trong thánh thi là những người tôn trọng trước mặt Ngài và Ngài tuyên bố chính Ngài là người hoàn thành dòng mở đầu: “Đức Chúa Trời đứng trong hội Đức Chúa Trời; Ngài đoán xét giữa các thần [‘các thần’] [Thi thiên 82: 1). Đối với những người cầm quyền tông đồ của Y-sơ-ra-ên để phán xét thẩm phán tối cao không có gì là báng bổ. Đó là *những người* nên bị ném đá.

Trong Cựu Ước, các thẩm phán đã được Thiên Chúa ủy thác để đưa ra phán xét của Thiên Chúa cho con người. Họ đã phán xét thay Chúa, biết rằng một ngày nào đó họ sẽ đứng trước Chúa và được Ngài phán xét như những gì họ đã làm với quyền lực như vậy đối với con người. Từ tiếng Hê-bơ-rơ Elohim, thường được dịch sang tiếng Anh là *Chúa*, được dịch là *các thẩm phán* trong Xuất hành 21: 6. Chúa Giê-su đã phán rằng, nếu Kinh thánh có thể nói như thế về con người, thì Con Thiên Chúa thực sự có thể nói như thế nào về chính Ngài:

Một lần nữa, Chúa Giê-su nói rõ với người Do Thái đang đứng đó trong hiên nhà của Sa-lô-môn về danh tính của Ngài rằng họ có thể hiểu rằng “**để các người hiểu và biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha.**” (Giăng 10:38). Nếu đó là không phân minh đối với họ trước đây, thì nó đã phân minh với họ sau đó. Chúa Giê-su nói rằng Ngài là Người cùng với Chúa Cha. Anh em có tin Ngài không? Một lần nữa, phản ứng của họ là cố gắng chiếm lấy Ngài, nhưng Ngài đã thoát khỏi sự kìm kẹp của họ (câu 38-39). Khi Chúa Giê-su trốn thoát khỏi tay họ, Ngài đã rút lui đến một nơi quen thuộc, tức là, đến nơi Giăng đã rửa tội và nơi bắt đầu thánh chức của Chúa Giê-su. Nơi này giữ một ý nghĩa đặc biệt đối với Chúa Giê-su.

Câu hỏi 4) Địa điểm yêu thích mà anh em muốn đến khi anh em muốn ở một mình để tập trung suy nghĩ hoặc tăng thêm năng lượng về tinh thần là đâu?



Có một điều gì đó để nói về việc trở lại những nơi cụ thể mà chúng ta đã gặp Đức Chúa Trời, tức là những lúc chúng ta cần ở một mình với những suy nghĩ của mình. Đối với Chúa Giê-su, tại Thung lũng Jordan đã bắt đầu thánh chức của Ngài, nơi Ngài chịu phép báp tem và Chúa Cha đã nói chuyện rõ ràng với những người chứng kiến Thánh Linh ngự xuống trên Ngài (Ma-thi-ơ 3:16). Khi những người ở đó nhớ lại những lời của Giảng Báp-tít về Chúa Giê-su, họ đặt niềm tin vào Ngài (câu 42).

Thế anh em thì sao? Anh em đã từng nghe đủ bằng chứng về bản chất thật của Chúa Kitô chưa? Anh em đã đặt niềm tin vào Ngài và thấy Ngài là Người chăn chiên nhân lành của Y-sơ-ra-ên chưa? Ngài đứng đợi với lời mời của Ngài để anh em đến với Ngài và tìm phần còn lại (Ma-thi-ơ 11: 28-30).

Cầu nguyện: Tình yêu của Ngài làm chúng con ngạc nhiên, Chúa ơi. Thật đẹp cho chúng con rằng, Ngài, Vua thiên thượng sẽ giáng trần và tiết lộ tình yêu của Ngài cho chúng con bằng nhiều cách. Chúng con mời Ngài ngự trong trái tim của chúng con. Amen.

Keith Thomas

Email: [keiththomas@groupbiblestudy.com](mailto:keiththomas@groupbiblestudy.com)

Website: [www.groupbiblestudy.com](http://www.groupbiblestudy.com)